

Millard McCollam Elementary School  
2013-14  
SCHOOL ACCOUNTABILITY REPORT CARD

Được công bố trong Năm Học 2014-15



**Millard McCollam  
Elementary**



**Thông tin liên lạc (Năm học 2014-15)**

3311 Lucian Ave.

San Jose, CA 95127-1544

(408) 928-8000

Hiệu trưởng: Pablo Fiene, Hiệu trưởng

Địa chỉ email liên lạc: pablo.fiene@arUSD.org

Mã Số Quận-Học Khu-Trường Học (CDS): 43693696046254

**Alum Rock Union  
Elementary**



**Thông tin liên lạc (Năm học 2014-15)**

(408) 928-6800

www.arUSD.org

Giám đốc học khu: Hilaria Bauer

Địa chỉ email liên lạc: hilaria.bauer@arUSD.org

Theo luật tiểu bang, mỗi trường học tại California phải công bố Phiếu Báo Cáo Trách Nhiệm Trường Học (SARC) trễ nhất là ngày 1 tháng Hai hàng năm. SARC có dữ liệu về tình hình và kết quả hoạt động của mỗi trường công lập tại California.

• Để tìm hiểu thêm về các yêu cầu SARC, xem trang web về SARC của Sở Giáo Dục California (CDE) tại <http://www.cde.ca.gov/ta/ac/sa/>.

• Để tìm hiểu thêm về trường, các phụ huynh và cư dân cộng đồng có thể liên lạc với hiệu trưởng của trường hoặc văn phòng học khu.

## I. Dữ Liệu và Truy Cập Dữ Liệu

### DataQuest

DataQuest là một công cụ dữ liệu trực tuyến trên trang Web DataQuest của CDE tại <http://dq.cde.ca.gov/dataquest/>. Trong đó có thêm dữ liệu về trường này và các thông số so sánh trường đó với học khu, quận, và tiểu bang. Cụ thể DataQuest là một hệ thống linh hoạt, cung cấp các bản báo cáo về trách nhiệm (chẳng hạn như Chỉ Số Kết Quả Học Tập [API] của tiểu bang, Tiến Triển Hàng Năm Đạt Yêu Cầu [AYP] của liên bang), dữ liệu thi cử, sĩ số ghi danh học, sĩ số học sinh tốt nghiệp trung học, tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng, sĩ số học sinh ghi danh vào các khóa học, việc tuyển nhân sự, và dữ liệu về người học Anh ngữ.

### Truy Cập Internet

Có thể truy cập Internet tại các thư viện công cộng và các địa điểm công cộng khác (chẳng hạn như Thư Viện Tiểu Bang California). Việc truy cập Internet tại các thư viện và các địa điểm công cộng thường theo hình thức ai tới trước sẽ được sử dụng trước. Việc sử dụng Internet còn có thể bị giới hạn theo giờ làm việc, độ dài thời gian có thể sử dụng máy (phụ thuộc vào tình trạng có sẵn), các dạng chương trình phần mềm có sẵn trên máy, và khả năng in ra tài liệu.

### Dữ liệu bổ sung

Để tìm hiểu thêm về các dữ liệu và các thuật ngữ được sử dụng trong SARC, xem Cẩm Nang Hướng Dẫn Thông Tin trong Báo Cáo Chỉ Số Kết Quả Học Tập cho năm học 2013-14 trên website API của CDE tại <http://www.cde.ca.gov/ta/ac/ap/>.

## II. Về Trường này

### Thông Tin Liên Lạc của Học Khu - Năm Gần Đây Nhất

Tên Học Khu	Alum Rock Union Elementary
Số điện thoại	(408) 928-6800

Giám đốc học khu	Hilaria Bauer
Địa chỉ email	hilaria.bauer@arUSD.org
Web Site	www.arUSD.org

### Thông Tin Liên Lạc của Trường - Năm Gần Đây Nhất

Tên trường	Millard McCollam Elementary
Street	3311 Lucian Ave.
Thành Phố, Tiểu Bang, số Zip code	San Jose, CA 95127-1544
Số điện thoại	(408) 928-8000
Hiệu trưởng	Pablo Fiene, Hiệu trưởng
Địa chỉ email	pablo.fiene@arUSD.org
Web Site	http://www.arUSD.org
Mã Số Quận-Học Khu-Trường Học (CDS)	43693696046254

### Phần Mô Tả về Trường và Trình Bày về Nhiệm Vụ - Năm Gần Đây Nhất

Chúng tôi rất vinh dự được phục vụ cộng đồng McCollam School. Tôi cam kết bảo đảm rằng đội ngũ nhân viên McCollam sẽ giúp tất cả các học sinh đạt kết quả xuất sắc. McCollam Elementary School có đội ngũ nhân viên xuất sắc cung cấp chương trình giảng dạy có chất lượng cho mỗi học sinh. Nhân viên của chúng tôi quan tâm tới học sinh và các nhu cầu về học tập và giao tiếp xã hội của cá nhân các em. Tôi rất tự hào về các học sinh McCollam và thành tích học tập của các em cho đến nay. Tôi sẽ tiếp tục cố gắng khơi gợi nguồn cảm hứng và dẫn dắt các học sinh đạt được thành công học tập cao hơn nữa. Chúng tôi sẽ bảo đảm áp dụng các phương thức, chiến lược, và cách làm tốt nhất để mang lại một môi trường học tập tối ưu cho từng học sinh. Thông qua sự hợp tác, và cam kết không ngừng cải tiến, các học sinh tại McCollam sẽ thấy cuộc hành trình học tập của các em thật đáng giá, vất vả nhưng cũng rất thú vị.

### Sĩ Số Học Sinh Ghi Danh Học theo Cấp Lớp (Năm Học 2013-14)

Trình Độ Lớp	Số Học Sinh
<b>Mẫu Giáo Chuyển Tiếp</b>	
<b>Mẫu giáo</b>	67
<b>Lớp 1</b>	69
<b>Lớp 2</b>	52
<b>Lớp 3</b>	75
<b>Lớp 4</b>	90
<b>Lớp 5</b>	82
<b>Tổng Sĩ Số Ghi Danh Học</b>	435

### Sĩ Số Học Sinh Ghi Danh Học Theo Nhóm Học Sinh (Năm Học 2013-14)

Nhóm	Mức Phần Trăm của Tổng Sĩ Số Học Sinh Ghi Danh Học
<b>Da Đen hoặc người Mỹ gốc Phi Châu</b>	1.4
<b>Thổ Dân Châu Mỹ Da Đỏ hoặc Thổ Dân Alaska</b>	0.2
<b>Người Á châu</b>	33.1
<b>Người Phi Luật Tân</b>	5.3

Người gốc sắc tộc nói tiếng Tây Ban Nha hoặc La-tinh	54
Thổ dân Hawaii hoặc Người Đảo Thái Bình Dương	1.4
Người da trắng	3.2
Người có hai sắc tộc hoặc hơn	1.4
Có Hoàn Cảnh Kinh Tế Khó Khăn	72.4
Người Học Anh Ngữ	43.2
Học Sinh Khuyết Tật	11

## A. Các Điều Kiện Học Tập

### Ưu Tiên của Tiểu Bang: Căn Bản

SARC cung cấp dữ liệu sau đây về Ưu Tiên Căn Bản của Tiểu Bang (Ưu Tiên số 1):

- Mức độ các giáo viên được phân công thích hợp và có đầy đủ trình độ năng lực về bộ môn giảng dạy và cho các học sinh mà họ đang giảng dạy;
- Các học sinh có điều kiện tiếp cận các tài liệu giảng dạy đạt chuẩn; và
- Cơ sở vật chất của trường học được duy trì ở tình trạng tốt.

### Trình Độ Năng Lực của Giáo Viên

Giáo viên	Trường 2012-13	Trường 2013-14	Trường 2014-15	Học khu 2014-15
Có Đầy Đủ Trình Độ Năng Lực Học Vấn	23	21	21	518
Không Có Đầy Đủ Trình Độ Năng Lực Học Vấn		0	0	31
Giảng Dạy Ngoài Lĩnh Vực Chuyên Môn (có năng lực học vấn đầy đủ)	0	0	0	0

### Giao Việc Không Thích Hợp cho Giáo Viên và các Vị Trí Giáo Viên Trống

Yếu tố chỉ báo	2012-13	2013-14	2014-15
Giao Việc Không Thích Hợp cho các Giáo Viên Dạy Học Sinh Học Anh Ngữ			0
Tổng Số Trường Hợp Giao Việc Không Thích Hợp cho Giáo Viên			0
Các Vị Trí Giáo Viên còn Trống			0

Lưu ý: "Giao việc không thích hợp" là nói tới số vị trí đảm trách bởi những giáo viên không có thẩm quyền hợp pháp để giảng dạy ở cấp trình độ lớp, bộ môn, nhóm học sinh đó, v.v...

\* Tổng Số Trường Hợp Giao Việc Không Thích Hợp cho Giáo Viên bao gồm cả số Trường Hợp Giao Việc Không Thích Hợp cho các Giáo Viên Dạy Học Sinh Học Anh Ngữ.

### Các Môn Học Chính do các Giáo Viên Giỏi Giảng Dạy (Năm Học 2013-14)

Địa Điểm Lớp Học	Phần Trăm Số Lớp Học Chính Các Môn Học Người Giảng Dạy Giáo Viên Giỏi	Phần Trăm Số Lớp Học Chính Các Môn Học Không Được Giảng Dạy bởi Giáo Viên Giỏi
Trường này	95.24	4.76
Tất Cả Các Trường trong Học Khu	97.44	2.56
Các Trường có Tỷ Lệ Học Sinh Nghèo Khó Cao trong Học Khu	97.44	2.56

<b>Các Trường có Tỷ Lệ Học Sinh Nghèo Khó Thấp trong Học Khu</b>	0	0
--	---	---

Lưu ý: Các trường có tỷ lệ học sinh nghèo khó cao được định nghĩa là các trường có ít nhất 40 phần trăm học sinh hội đủ điều kiện tham gia các chương trình bữa ăn giảm giá và miễn phí. Các trường có tỷ lệ học sinh nghèo khó thấp là các trường có tới 39 phần trăm học sinh hội đủ điều kiện tham gia chương trình các bữa ăn miễn phí và giảm giá.

## Chất Lượng, Lưu Hành, Tình Trạng có Sẵn Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy - Năm Gần Đây Nhất

Mục này trình bày về việc sách giáo khoa và tài liệu giảng dạy được sử dụng tại trường có nội dung mới nhất hay không; có đủ sách giáo khoa và tài liệu giảng dạy cho mỗi học sinh hay không; và thông tin về việc trường sử dụng giáo trình học bổ trợ hoặc sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy chưa được phê duyệt.

Năm và tháng thu thập dữ liệu: Tháng Một 2015

Môn học	Sách giáo khoa và tài liệu giảng dạy/năm phê duyệt	Từ lần phê duyệt gần đây nhất?	Số phần trăm học sinh không có sách riêng
<b>Độc/Ngữ Văn</b>	2008	Có	0%
<b>Toán</b>	2008	Có	0%
<b>Khoa Học</b>	2006	Có	0%
<b>Lịch Sử-Khoa Học Xã Hội</b>	2007	Có	0%
<b>Ngoại ngữ</b>	Không áp dụng	Không áp dụng	0%
<b>Sức khỏe</b>	Không áp dụng	Không áp dụng	0%
<b>Nghệ Thuật Hình Tượng và Nghệ Thuật Biểu Diễn</b>	Không áp dụng	Không áp dụng	0%
<b>Thiết Bị Máy Móc trong Phòng Nghiên Cứu Khoa Học (lớp 9-12)</b>	Không áp dụng	Không áp dụng	0%

## Tình Trạng Cơ Sở Vật Chất Trường Học và Kế Hoạch Cải Tiến - Năm Gần Đây Nhất

Học Khu cố gắng hết sức để bảo đảm tất cả các trường học đều sạch sẽ, an toàn và hoạt động hiệu quả. Để hỗ trợ việc này, học khu sử dụng một công cụ khảo sát về cơ sở vật chất do Văn Phòng Phát Triển Trường Công Lập Tiểu Bang California biên soạn. Kết quả của cuộc khảo sát này có tại văn phòng trường và văn phòng học khu.

McCollam School được xây dựng vào năm 1958. Cơ sở vật chất của trường hiện đang được cải tiến theo qui định của Đạo Luật Cơ Sở trong Bộ Luật Xây Dựng của Tiểu Bang, trong đó chú trọng tới việc bảo vệ an toàn trong trường hợp động đất.

Trong trường hợp tìm thấy chất amiăng và nguyên vật liệu xây dựng có chứa chì, các chất này được loại bỏ theo các qui định Địa Phương, Tiểu Bang và Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường (EPA). Ngân quỹ bảo trì diện hoàn thuế được sử dụng để bảo trì và tu bổ các tòa nhà trong học khu. Các công trình sửa chữa và dự án bảo trì cần thiết được hoàn thành kịp thời. Cơ sở vật chất trường học được nâng cấp bất kỳ khi nào có thể để hỗ trợ và duy trì một khu học xá an toàn, sạch sẽ và an ninh. Lớp học, văn phòng, thư viện, sân chơi, không gian làm việc cho nhân viên, và các khu nhà vệ sinh được phân bổ thỏa đáng nhằm đáp ứng nhu cầu của các bên có quyền lợi liên quan và chương trình giảng dạy. Nhân viên bảo trì của Alum Rock School District cùng với các nhân viên giám hộ ban ngày và ban đêm bảo đảm các tòa nhà và khuôn viên trường luôn ở tình trạng sạch sẽ, và hoạt động tốt. Thời khóa biểu vệ sinh hàng ngày nghiêm ngặt giúp bảo đảm các lớp học, bồn rửa, bếp ăn phục vụ, các khu vực ăn uống, văn phòng, và sân chơi luôn sạch sẽ cho cả học sinh và nhân viên sử dụng. Các nhóm nhân viên bảo trì của học khu thường xuyên quản lý để giúp bảo đảm bãi cỏ và các khu vực có trồng cây phong cảnh được bảo trì đầy đủ và các tòa nhà, sân trường và các khu vui chơi đều an toàn để sử dụng.

### Tình Trạng Hoạt Động Tốt của Cơ Sở Vật Chất Học Đường - Năm Gần Đây Nhất

Sử dụng dữ liệu FIT mới nhất (hoặc tương đương), cung cấp dữ liệu sau đây:

- Xác định tình trạng cần sửa chữa của các hệ thống trong danh sách
- Mô tả bất kỳ công việc bảo trì cần thiết nào để bảo đảm tình trạng sử dụng tốt
- Năm và tháng thu thập dữ liệu
- Mức Xếp Hạng Tổng Thể

Hệ Thống Được Kiểm Tra	Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Biện Pháp đã Thực Hiện hoặc Dự Kiến Thực Hiện			
	Tốt	Tạm được	Kém	
<b>Các Hệ Thống: Rò Rỉ Khí Đốt, Máy Móc/HVAC, Công Rãnh Thoát Nước</b>	✓	—	—	Không thấy có vấn đề.
<b>Nội Thất: Các Bề Mặt Bên Trong</b>	✓	—	—	Không thấy có vấn đề.
<b>Tình Trạng Sạch Sẽ: Tình Trạng Sạch Sẽ Tổng Thể, Diệt Động Vật Phá Hoại/Sâu Bọ</b>	✓	—	—	Không thấy có vấn đề.
<b>Điện: Hệ Thống Điện</b>	✓	—	—	Không thấy có vấn đề.
<b>Nhà Vệ Sinh/Bồn Uống Nước: Nhà Vệ Sinh, Bồn Rửa/Bồn Uống Nước</b>	✓	—	—	Không thấy có vấn đề.
<b>An Toàn: An Toàn Chống Hỏa Hoạn, Nguyên Vật Liệu Nguy Hiểm</b>	✓	—	—	Không thấy có vấn đề.
<b>Kết Cấu: Hư Hỏng Kết Cấu, Mái Nhà</b>	✓	—	—	Không thấy có vấn đề.
<b>Bên Ngoài: Sân Chơi/Sân Trường, Cửa Sổ/Cửa Ra Ngoài/Cổng/Hàng Rào</b>	✓	—	—	Không thấy có vấn đề.

### Mức Đánh Giá Tổng Thể về Cơ Sở Vật Chất - Năm Gần Đây Nhất

	Gương mẫu	Tốt	Tạm được	Kém
<b>Mức Xếp Hạng Tổng Thể</b>	—	✓	—	—

## B. Kết Quả của Học Sinh

### Ưu Tiên của Tiểu Bang: Thành Tích của Học Sinh

SARC cung cấp dữ liệu sau đây liên quan tới Ưu Tiên của Tiểu Bang về Thành Tích Học Tập của Học Sinh (Ưu Tiên số 4):

- Các kỳ thẩm định toàn tiểu bang (chẳng hạn như Kỳ Thẩm Định California về Tiến Độ và Kết Quả Học Tập của Học Sinh và kỳ thẩm định thay thế là Chương Trình Báo Cáo và Kiểm Tra theo Chuẩn);
- Chỉ Số Đánh Giá Kết Quả Học Tập; và
- Số phần trăm học sinh đã hoàn tất thành công các khóa học để hội đủ điều kiện vào trường University of California và California State University, hoặc các chương trình học hoặc các khóa học dạy nghề.

### Kỳ Thẩm Định California về Tiến Độ và Kết Quả Học Tập của Học Sinh / Kết Quả Báo Cáo và Kiểm Tra theo Chuẩn đối với Tất Cả các Học Sinh cho môn Khoa Học - Dữ

### Liệu So Sánh Ba Năm

Môn học	Mức Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm Khá hoặc Giỏi (đạt hoặc vượt các tiêu chuẩn của tiểu bang)								
	Trường			Học khu			Tiểu bang		
	2011-12	2012-13	2013-14	2011-12	2012-13	2013-14	2011-12	2012-13	2013-14
<b>Khoa Học (lớp 5, 8, và 10)</b>	53%	73%	56%	54%	53%	56%	60%	59%	60%

Lưu ý: Các kỳ thăm định môn khoa học bao gồm các Kỳ Thi theo Chuẩn của Tiểu Bang California (CST), Kỳ Thăm Định Được Điều Chỉnh của Tiểu Bang California (CMA), và Kỳ Thăm Định Kết Quả Luân Phien Tiểu Bang California (CAPA).

Lưu ý: Điểm số không hiển thị khi có chưa tới mười học sinh dự thi, hoặc là số học sinh trong hạng mục này quá ít nên không thể có dữ liệu thống kê chính xác hoặc là để bảo vệ sự riêng tư của học sinh.

### Kết Quả Thăm Định California về Tiến Độ và Kết Quả Học Tập của Học Sinh theo Nhóm Học Sinh cho môn Khoa Học (Năm Học 2013-14)

Nhóm	Mức Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm Khá hoặc Giỏi
<b>Tất cả các Học Sinh trong LEA</b>	56%
<b>Tất cả các học sinh ở Trường</b>	56%
<b>Nam</b>	59%
<b>Nữ</b>	53%
<b>Da Đen hoặc người Mỹ gốc Phi Châu</b>	Không áp dụng
<b>Thổ Dân Châu Mỹ Da Đỏ hoặc Thổ Dân Alaska</b>	Không áp dụng
<b>Người Á châu</b>	95%
<b>Người Phi luật tân</b>	Không áp dụng
<b>Người gốc sắc tộc nói tiếng Tây Ban Nha hoặc La-tinh</b>	40%
<b>Thổ dân Hawaii hoặc Người Đảo Thái Bình Dương</b>	Không áp dụng
<b>Người da trắng</b>	Không áp dụng
<b>Người có hai sắc tộc hoặc hơn</b>	Không áp dụng
<b>Có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn</b>	52%
<b>Người học Anh ngữ</b>	Không áp dụng
<b>Học sinh khuyết tật</b>	Không áp dụng
<b>Các Học Sinh Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân</b>	Không áp dụng

Lưu ý: Các kỳ thăm định môn khoa học bao gồm CST, CMA, và CAPA ở cấp lớp 5, 8, và 10.

Lưu ý: Điểm số không hiển thị khi có chưa tới mười học sinh dự thi, hoặc là số học sinh trong hạng mục này quá ít nên không thể có dữ liệu thống kê chính xác hoặc là để bảo vệ sự riêng tư của học sinh.

### Kết Quả Báo Cáo và Kiểm Tra theo Chuẩn cho Tất Cả Các Học Sinh - Dữ Liệu So Sánh Ba Năm

Môn học	Mức Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm Khá hoặc Giỏi (đạt hoặc vượt các tiêu chuẩn của tiểu bang)								
	Trường			Học khu			Tiểu bang		
	2010-11	2011-12	2012-13	2010-11	2011-12	2012-13	2010-11	2011-12	2012-13
<b>Văn Khoa Anh Ngữ</b>	65%	69%	68%	48%	52%	50%	54%	56%	55%
<b>Toán</b>	76%	81%	81%	57%	58%	58%	49%	50%	50%
<b>Lịch Sử-Khoa Học Xã Hội</b>	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	46%	46%	41%	48%	49%	49%

Lưu ý: Chương Trình STAR được tổ chức gần đây nhất là vào năm học 2012-13. Sẽ không tính các mức phần trăm khi

có chưa tới mười học sinh dự thi, hoặc là số học sinh trong hạng mục này quá ít nên không thể có dữ liệu thống kê chính xác hoặc là để bảo vệ sự riêng tư của học sinh.

### Các Mức Xếp Hạng Chỉ Số Kết Quả Học Tập - Dữ Liệu So Sánh Ba Năm

Mức xếp hạng API	2011	2012	2013
Trên toàn tiểu bang	8	9	8
Các Trường Tương Tự	10	10	10

Lưu ý: Đối với năm 2014 và các năm sau đó, sẽ không còn có mức xếp hạng toàn tiểu bang và các trường tương tự.

### Mức Tăng Chỉ Số Kết Quả Học Tập theo Nhóm Học Sinh - Dữ Liệu So Sánh Ba Năm

Nhóm	Thay Đổi API Thực Tế 2010-11	Thay Đổi API Thực Tế 2011-12	Thay Đổi API Thực Tế 2012-13
Tất cả các học sinh ở Trường	8	27	-10
Da Đen hoặc người Mỹ gốc Phi Châu			
Thổ Dân Châu Mỹ Da Đò hoặc Thổ Dân Alaska			
Người Á châu	-14	31	-7
Người Phi luật tân			
Người gốc sắc tộc nói tiếng Tây Ban Nha hoặc La-tinh	-2	25	-14
Thổ dân Hawaii hoặc Người Đảo Thái Bình Dương			
Người da trắng			
Người có hai sắc tộc hoặc hơn			
Có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn	22	27	-3
Người học Anh ngữ	0	32	-2
Học sinh khuyết tật			

Lưu ý: 'N/D' có nghĩa là không có dữ liệu cho CDE hoặc LEA để báo cáo. 'B' có nghĩa là trường không có API Base hợp lệ và không có dữ liệu về mục tiêu hoặc dữ liệu về mức độ Tăng Trưởng. 'C' có nghĩa là trường đó có các thay đổi đáng kể về nhân khẩu và không có dữ liệu về mục tiêu hoặc dữ liệu về mức độ Tăng Trưởng.

## Ưu Tiên của Tiểu Bang: Kết Quả Khác của Học Sinh

SARC cung cấp dữ liệu sau đây liên quan tới Ưu Tiên của Tiểu Bang về Kết Quả Khác của Học Sinh (Ưu Tiên số 4):

- Kết quả của học sinh trong các môn học Anh Ngữ, toán, và giáo dục thể chất.

### Kết Quả Kiểm Tra Thẻ Dục Tiểu Bang California (Năm Học 2013-2014)

Trình Độ Lớp	Số Phần Trăm Học Sinh Đạt Bốn trong số Sáu Tiêu Chuẩn về Thẻ Dục	Số Phần Trăm Học Sinh Đạt Năm trong số Sáu Tiêu Chuẩn về Thẻ Dục	Số Phần Trăm Học Sinh Đạt Sáu trong số Sáu Tiêu Chuẩn về Thẻ Dục
5	16.7%	26.2%	21.4%
7	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
9	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng

Lưu ý: Sẽ không tính các mức phần trăm khi có chưa tới mười học sinh dự thi, hoặc là số học sinh trong hạng mục này quá ít nên không thể có dữ liệu thống kê chính xác hoặc là để bảo vệ sự riêng tư của học sinh.



## C. Mức Độ Tham Gia

### Ưu Tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh

SARC cung cấp dữ liệu sau đây liên quan tới Ưu Tiên của Tiểu Bang về sự Tham Gia của Phụ Huynh (Ưu Tiên số 3):

- Các nỗ lực của học khu trong việc thu thập ý kiến đóng góp của phụ huynh để quyết định các vấn đề cho học khu và mỗi khu trường.

### Cơ Hội để Phụ Huynh Tham Gia - Năm Gần Đây Nhất

McCollam coi trọng và đưa tất cả các bên có quyền lợi liên quan tham gia vào mọi mặt của quá trình giáo dục. Để khuyến khích phụ huynh tham gia, McCollam duy trì một hệ thống thông tin liên lạc hai chiều và áp dụng nhiều cách thức khác nhau để tăng cường việc thông tin liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan. Không chỉ có Phiếu Báo Cáo Trách Nhiệm Trường Học trên website của học khu, mà còn có các thông tin liên quan đến trường, trong đó bao gồm kết quả của quá trình đánh giá trường, dữ liệu về trường, và các chương trình của trường cho phụ huynh trong Bản Tin của Hiệu Trưởng. Vì sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng là vô cùng quan trọng để học sinh đạt thành tích học tập tốt, McCollam School tạo nhiều cơ hội để phụ huynh và cộng đồng tham gia.

McCollam School có Hiệp Hội Giáo Viên - Phụ Huynh hoạt động rất tích cực và vững mạnh (PTA). Hiệp hội PTA này gây quỹ cho các chuyến đi dã ngoại, mua bàn, ghế và đồ dùng đi picnic. Họ mua giải thưởng cho các buổi trao giải thưởng cuối năm. Các hiệp hội này biểu dương những học sinh đạt thành tích xuất sắc trong quý ba tháng thứ tư "Go for the Gold" Honor Roll Distinction, học sinh nam và học sinh nữ xuất sắc nhất trong năm, vận động viên thể thao xuất sắc nhất, và các giải thưởng học tập của tổng thống. Phụ huynh cũng tham gia Hội Đồng Khu Trường và Ủy Ban Cố Vấn Anh Ngữ. Phụ huynh được khuyến khích tham gia tình nguyện trong các lớp học và trong thư viện.

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên lạc với Hiệu Trưởng trường, ông Pablo Fiene, tại số 408-928-8000.

### Ưu Tiên của Tiểu Bang: Môi Trường Học Đường

SARC cung cấp dữ liệu sau đây liên quan tới Ưu Tiên của Tiểu Bang về Môi Trường Học Đường (Ưu Tiên số 6):

- Tỷ lệ đình chỉ học tập đối với học sinh;
- Tỷ lệ đuổi học đối với học sinh; và
- Các biện pháp đánh giá khác ở cấp cơ sở về ý thức an toàn.

### Số Trường Hợp Đình Chỉ Học Tập và Đuổi Học

Tỷ lệ*	Trường			Học khu			Tiểu bang		
	2011-2012	2012-2013	2013-2014	2011-2012	2012-2013	2013-2014	2011-2012	2012-2013	2013-2014
<b>Số Trường Hợp Đình Chỉ Học Tập</b>	2.7	0.4	0	3.9	3.4	2.3	4.4	5.1	5.7
<b>Số Trường Hợp Đuổi Học</b>	0	0	0	0	0	0	0.1	0.1	0.1

### Kế Hoạch Bảo Vệ An Toàn Học Đường – Năm Gần Đây Nhất

McCollam Middle School có một kế hoạch bảo vệ an toàn học đường toàn diện, rất chi tiết, trong đó nêu bật các cơ chế, thủ tục và hệ thống để ứng phó trong mọi trường hợp khẩn cấp. Kế hoạch này cũng có các mục tiêu bảo vệ an toàn hàng năm do các học sinh, nhân viên, và phụ huynh đề ra. Kế Hoạch An Toàn do Ủy Ban An Toàn của McCollam thiết lập trước khi đệ trình lên Ban Quản Trị Alum Rock Union School District để phê duyệt hàng năm. Kế hoạch tu chỉnh được phê chuẩn vào tháng Hai 2013. Kế Hoạch An Toàn và các thủ tục diễn tập được xem lại trong năm với tất cả các nhân viên. Các cảnh báo về an toàn được chia sẻ với tất cả các nhân viên khi cần trong cả năm học. Ngoài ra, tất cả các buổi diễn tập bắt buộc đều được lên lịch và thực hiện, và kết quả được chia sẻ với nhân viên. Kế Hoạch An Toàn Học Đường của McCollam có một chính sách toàn diện về hạnh kiểm, có thể thực thi và áp dụng liên tục, các nội quy và quy chế, chính sách về nội quy trang

phục, chính sách về đi học trễ, chính sách về đi học chuyên cần, chính sách giới thiệu, chính sách cấm phân biệt đối xử về các quyền và trách nhiệm của học sinh, chính sách an ninh khu học xá, chính sách cấm sách nhiễu, chính sách kiểm soát mâu thuẫn hoặc xung đột, chính sách sử dụng Internet an toàn, và chính sách can thiệp.

Tất cả các khách thăm đều phải làm thủ tục ghi tên tại văn phòng trường. Các buổi diễn tập cứu hỏa và các thủ tục ứng phó với thảm họa được nêu cụ thể và thường xuyên cập nhật cũng như thực hành. Các chương trình an toàn bao gồm nhận thức về ma túy, bảo vệ an toàn cá nhân, và phát triển cá nhân. Để bảo đảm một môi trường an toàn, học khu cung cấp các giám thị quản lý sân, và tất cả các giám thị quản lý sân cũng như nhân viên trường đều duy trì một môi trường học xá nồng hậu nhưng có kiểm soát. Sân trường và khu vực sân chơi đều an toàn vì các khu vực này được nhân viên giám sát chặt chẽ trước, trong, và sau giờ học.

Học sinh và nhân viên thiết lập các thủ tục ứng phó trong trường hợp khẩn cấp (chẳng hạn như động đất, đe dọa đánh bom, v.v...). Trong trường hợp khẩn cấp chẳng hạn như động đất, hỏa hoạn, v.v..., hiệu trưởng sẽ bấm chuông báo động. Điều này có nghĩa là tất cả mọi người có mặt tại địa điểm đó sẽ được chuẩn bị sẵn sàng để ẩn náu và/hoặc sơ tán ra khỏi tòa nhà. Nhân viên và học sinh sẽ không trở lại lớp học cho tới khi quản trị viên và/hoặc người được ủy quyền bấm chuông thông báo tình hình đã được khắc phục.

Code Red hoặc Tiger Time sẽ được công bố khi cần phải đóng cửa trường học do một tình huống cực kỳ khẩn cấp xảy ra tại khu học xá. Tất cả các giáo viên và học sinh sẽ khóa cửa cố thủ trong lớp học và chặn cửa ra vào cho tới khi nhân viên quản trị hoặc người được ủy quyền phát đi tín hiệu tình hình đã được kiểm soát. Giáo viên cũng biết một số tín hiệu riêng mà họ có thể sử dụng để thông báo cần giúp đỡ hoặc cho biết là tất cả đều an toàn.

Tất cả các nhân viên đều đã đọc nội quy bảo vệ an toàn dành cho Alum Rock Union School District và đã ký tên xác nhận đã đọc và hiểu các nội quy đó. Biên bản các cuộc họp về an toàn hàng tháng dành cho các nhân viên quản lý được niêm yết trong phòng nhân viên. Hiệu trưởng định kỳ thông báo cho nhân viên về bất kỳ vấn đề rắc rối hoặc mối lo ngại nào liên quan tới an toàn.

## D. Dữ Liệu Khác về SARC

Bắt buộc phải đưa dữ liệu trong mục này vào trong SARC nhưng không có trong các ưu tiên của tiểu bang đối với LCFF.

### Mức Tiến Bộ Hàng Năm Đạt Yêu Cầu Tổng Thể và theo Tiêu Chí (Năm Học 2013-2014)

Tiêu chí AYP	Trường	Học khu
<b>Đạt AYP Tổng Thể</b>		
<b>Đạt Tỷ Lệ Tham Gia - Văn Khoa Anh Ngữ</b>		
<b>Đạt Tỷ Lệ Tham Gia - Toán</b>		
<b>Đạt Mức Phần Trăm Khá - Văn Khoa Anh Ngữ</b>		
<b>Đạt Mức Phần Trăm Khá - Toán</b>		
<b>Đạt Tỷ Lệ Tốt Nghiệp</b>		

### Chương Trình Can Thiệp của Liên Bang (Năm Học 2014-15)

Yếu tố chỉ báo	Trường	Học khu
<b>Tình Hình Cải Tiến Chương Trình</b>	Không có trong PI	Có trong PI
<b>Năm Đầu Tiên Cải Tiến Chương Trình</b>		2004-2005
<b>Năm Cải Tiến Chương Trình*</b>		Năm 3
<b>Số Trường Hiện Đang Cải Tiến Chương Trình</b>	Không áp dụng	9
<b>Số Phần Trăm Trường Học Hiện Đang Cải Tiến Chương Trình</b>	Không áp dụng	45%

Lưu ý: Các ô có giá trị NA không yêu cầu dữ liệu.

\* DW (determination waiver) cho biết diện PI của trường được chuyển tiếp từ năm trước theo mức linh hoạt có được nhờ thủ tục miễn trừ của liên bang.

### Sĩ Số Lớp Trung Bình và Mức Phân Bỏ Sĩ Số Lớp (Tiểu Học)

Trình Độ Lớp	Sĩ Số Lớp Trung Bình	2011-12 Số Lớp*			Sĩ Số Lớp Trung Bình	2012-13 Số Lớp*			Sĩ Số Lớp Trung Bình	2013-14 Số Lớp*		
		1-20	21-32	33+		1-20	21-32	33+		1-20	21-32	33+

**Phiếu Báo Cáo Trách Nhiệm Trường Học**

<b>K</b>	20	4	0	0	17	4	1		17	3	1	
<b>1</b>	18.3	4	0	0	19	3			17	4		
<b>2</b>	18.8	4	0	0	18	4			17	1	2	
<b>3</b>	17.8	5	0	0	14	6			19	1	3	
<b>4</b>	24.3	1	1	1	18	2	3		18	3	1	1
<b>5</b>	24	1	1	1	26	1		2	21	2	2	
<b>Khác</b>												

\* Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp trong mỗi hạng mục sĩ số (tổng số học sinh trong mỗi lớp).

**Chuyên Gia Tư Vấn Học Tập và Nhân Viên Trợ Giúp Khác (Năm Học 2013-14)**

Chức vụ	Số FTE* Giao cho Trường	Số Học Sinh Trung Bình trên mỗi Chuyên Gia Cố Vấn Học Đường
<b>Chuyên Gia Cố Vấn Học Đường</b>	0	
<b>Chuyên Gia Cố Vấn (Phát Triển Giao Tiếp Xã Hội/Hành Vi hoặc Nghề Nghiệp)</b>	0	Không áp dụng
<b>Giáo Viên phụ trách Phương Tiện Truyền Thông tại Thư Viện (Nhân Viên Thư Viện)</b>	0	Không áp dụng
<b>Nhân Viên Dịch Vụ Truyền Thông tại Thư Viện (Các Nhân Viên Bán Chuyên)</b>	0	Không áp dụng
<b>Bác Sĩ Tư Vấn</b>	1	Không áp dụng
<b>Nhân Viên Xã Hội</b>	0	Không áp dụng
<b>Y Tá</b>	0	Không áp dụng
<b>Chuyên Viên về Nói/Ngôn Ngữ/Thính Giác</b>	1	Không áp dụng
<b>Chuyên Viên về Nguồn Trợ Giúp (không liên quan tới giảng dạy)</b>	0	Không áp dụng
<b>Khác</b>		Không áp dụng

Lưu ý: Các ô có giá trị N/A không yêu cầu dữ liệu.

\* Một Mức Tương Đương Toàn Thời Gian (FTE) tương đương với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên mỗi người làm 50 phần trăm thời khóa biểu làm việc toàn thời gian.

**Mức Chi trên mỗi Học Sinh và Mức Lương của Giáo Viên Làm Việc tại Khu Trường (Năm Tài Khóa 2012-13)**

Mức	Tổng Chi cho mỗi Học Sinh	Mức Chi cho mỗi Học Sinh (Bổ Trợ/Hạn Chế)	Mức Chi cho mỗi Học Sinh (Căn Bản/Không Hạn Chế)	Mức Lương Trung Bình của Giáo Viên
<b>Khu Trường</b>	\$8,895	\$2,518	\$6,376	\$68,922
<b>Học khu</b>	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	\$68,814
<b>Mức Phần Trăm Khác Nhau - Khu Trường và Học Khu</b>	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	0.16
<b>Tiểu bang</b>	Không áp dụng	Không áp dụng	\$4,690	\$70,788
<b>Mức Phần Trăm Khác Nhau - Khu Trường và Tiểu Bang</b>	Không áp dụng	Không áp dụng	35.95	-2.64

Lưu ý: Các ô có giá trị N/A không yêu cầu dữ liệu.

### Các Dạng Dịch Vụ Được Tài Trợ (Năm Tài Khóa 2013-14)

McCollam Elementary School cung cấp các hoạt động và dịch vụ thường lệ sau đây để tạo điều kiện cho các học sinh yếu kém đạt tiêu chuẩn:

Các lớp can thiệp trước giờ học/sau giờ học và chương trình học thứ bảy sẽ được cung cấp cho các học sinh có điểm dưới trình độ khá cho môn văn khoa đọc

Huấn luyện giáo viên về các phương thức giảng dạy khác nhau cho môn đọc và toán

Giáo viên phụ trách lớp thường xuyên áp dụng các phương pháp giảng dạy hiệu quả nhất, đáp ứng tốt nhất nhu cầu của các học sinh đạt điểm dưới mức thứ hạng 40 phần trăm

Các giáo viên áp dụng các phương pháp Tập Làm Văn hỗ trợ các Tiêu Chuẩn Phổ Cập Căn Bản của Tiểu Bang.

Chương trình Đọc Nâng Cao được đưa vào các lớp từ 1-5.

Máy tính xách tay được sử dụng ở tất cả các cấp lớp.

Các giáo viên phụ trách lớp gặp gỡ để phân tích và đánh giá dữ liệu của học sinh để xác định các học sinh học Anh Ngữ có đạt các mục tiêu hàng năm của các em hay không (dựa trên độ dài thời gian ở trong chương trình học ngôn ngữ của học khu)

McCollam Elementary School cung cấp các hoạt động và dịch vụ được tài trợ theo hạng mục sau đây để bảo đảm giúp các học sinh yếu kém đạt tiêu chuẩn:

Hoạt động huấn luyện phát triển nghiệp vụ cho giáo viên, chú trọng tới việc hỗ trợ các học sinh yếu kém qua cải tiến phương pháp giảng dạy và thực hiện chương trình

Các hoạt động khuyến khích gia đình tham gia

Đọc Nâng Cao

Tài liệu hỗ trợ cho các chương trình đọc và toán

### Lương Giáo Viên và Nhân Viên Hành Chính (Năm Tài Khóa 2012-13)

Hạng mục	Mức Lương của Học Khu	Mức Trung Bình của Tiểu Bang Cho Các Học Khu Trong Cùng Hạng Mục
Mức Lương Khởi Điểm của Giáo Viên	\$46,567	\$41,507
Mức Lương Cấp Độ Trung Bình của Giáo Viên	\$72,497	\$67,890
Mức Lương Cao Nhất của Giáo Viên	\$84,619	\$86,174
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Tiểu Học)	\$107,361	\$109,131
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học Cơ Sở)	\$112,730	\$111,937
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học)	\$0	\$109,837
Mức Lương của Giám Đốc Học Khu	\$204,900	\$185,462
Mức Phần Trăm Ngân Sách dành cho Lương của Giáo Viên	44%	42%
Mức Phần Trăm Ngân Sách dành cho Lương của Nhân Viên Hành Chính	6%	6%

Để biết chi tiết về lương bổng, xem trang web về Lương Bổng và Quyền Lợi Được Chứng Nhận của CDE tại <http://www.cde.ca.gov/ds/fd/cs/>.

### Phát Triển Nghiệp Vụ - Ba Năm Gần Đây Nhất

Mục này cung cấp dữ liệu về số ngày học hàng năm dành để phát triển nghiệp vụ cho nhân viên trong ba năm gần đây nhất.

Nhân viên hành chính và giáo viên cam kết luôn phát triển nghiệp vụ. Giáo viên tham dự các chương trình huấn luyện để phát triển kiến thức về phương pháp giảng dạy sư phạm về các tiêu chuẩn, đánh giá, và viết.

Phát triển nhân viên về kiến thức tập viết bao gồm:

Open Court Training và các cuộc hội thảo

Open Court Training tại các cuộc họp nhân viên hai lần một tháng

Step Up to Writing

Collaborative Data Analysis Student Learning

Phát triển nghiệp vụ cho nhân viên trong môn toán và khoa học bao gồm các hoạt động sau đây:

Saxon Math

Asilomar Math Conference

Foss Science

Phát triển kỹ năng lãnh đạo cho nhân viên bao gồm các hoạt động sau đây:

Santa Clara County Office of Education Leadership Training

Reading Professional Learning Communities at Work